

BÁO CÁO TÓM TẮT**Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BNV ngày tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ)

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền và kiểm tra thực hiện**

- Năm 2020, công tác cải cách hành chính (CCHC) được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo xuyên suốt, linh hoạt, sáng tạo và kịp thời thích ứng với tình hình mới. Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quan trọng, trong đó, đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương quán triệt thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để nâng cao hiệu quả CCHC trong từng lĩnh vực, như về: Tháo gỡ rào cản, hoàn thiện thể chế để khơi thông nguồn lực cho phát triển; giải quyết khó khăn, hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh cho người dân, doanh nghiệp chịu tác động trực tiếp từ dịch bệnh Covid-19; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ của công chức trong thực thi công vụ, phục vụ Nhân dân; đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp và thúc đẩy giải ngân các dự án đầu tư công. Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ và các tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ triển khai có hiệu quả nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đề ra.

- Bộ Nội vụ thường xuyên đôn đốc và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC được giao; tích cực triển khai các hoạt động tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP về cải cách hành chính và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021 - 2030 để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Bộ đã phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan triển khai đánh giá, thẩm định và khảo sát khoảng 20.000 lãnh đạo, quản lý các cấp và 36.600 người dân, doanh nghiệp để tổng hợp, xác định Chỉ số CCHC của các bộ, tỉnh năm 2019 (PAR Index 2019) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2019 (SIPAS 2019). Kết quả các chỉ số trên đã được Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ công bố vào ngày 19/5/2020. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện CCHC tại các bộ, ngành, địa phương có nhiều đổi mới, sáng tạo và có hiệu quả; đã ban hành nhiều biện pháp cụ thể để quán triệt, chấn chỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC tại đơn vị, địa phương mình; công tác tuyên truyền, kiểm tra CCHC được chú trọng, hình thức triển khai linh hoạt, phù hợp với thực tiễn tại từng bộ, cơ quan, địa phương.

2. Kết quả đạt được**a) Cải cách thể chế:**

Cải cách thể chế tiếp tục được xác định là một trong những nhiệm vụ trong

tâm, ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương. Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, công tác cải cách thể chế tại các bộ, ngành, địa phương đạt được nhiều kết quả tích cực:

- Năm 2020, đã tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản QPPL (QPPL). Chính phủ đã yêu cầu Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ưu tiên nguồn lực và trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng và thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý. Tính đến ngày 20/12/2020, các bộ, ngành Trung ương đã tham mưu cho Chính phủ ban hành 145 nghị định, Thủ tướng Chính phủ ban hành 35 quyết định để điều chỉnh các mối quan hệ kinh tế - xã hội mới phát sinh, trong đó có nhiều văn bản liên quan đến CCHC.

- Công tác kiểm tra văn bản QPPL được các bộ, ngành, địa phương quan tâm đẩy mạnh: Bộ Tư pháp đã kiểm tra theo thẩm quyền 2.970 văn bản QPPL, trọng tâm là các lĩnh vực có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp; đã phát hiện và kiến nghị xử lý đối với 68 văn bản trái pháp luật về nội dung, thẩm quyền. Tỉnh Bắc Giang đã tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với 272 văn bản QPPL do cấp huyện ban hành; đã phát hiện và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và đình chính đối với 168 văn bản trái pháp luật. Về rà soát văn bản QPPL, Tổ công tác của Thủ tướng về rà soát văn bản QPPL đã rà soát 8.779 văn bản; đã phát hiện và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung nhiều quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn, trong đó tập trung vào 10 lĩnh vực có tác động trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh. Các đơn vị khác thực hiện tốt kiểm tra, rà soát văn bản QPPL là: Bộ Tài nguyên và Môi trường; các tỉnh: Long An, Sơn La, Bến Tre,...

b) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

- Thể chế về tổ chức bộ máy nhà nước các cấp từ Trung ương đến địa phương đã được sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện một bước nhằm cụ thể hóa các chủ trương của Đảng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập được quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW. Ngày 19/6/2020, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội. Chính phủ đã ban hành 08 nghị định để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện. Trên cơ sở đó, các bộ, ngành, địa phương đã chủ động, tích cực rà soát để ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định nhằm kiện toàn hệ thống tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy tiếp tục có những chuyển biến tích cực trong năm 2020, điển hình là: Ngành bảo hiểm xã hội (BHXH) đã rà soát, sắp xếp, tổ chức lại tổ chức bộ máy từ Trung ương đến địa phương; kết quả ở Trung ương đã giảm 03 đơn vị cấp ban, giảm 13 đơn vị cấp phòng và 14 chức

danh lãnh đạo cấp phòng. Tại địa phương, giảm 65 phòng trực thuộc BHXH cấp tỉnh; giảm 58 BHXH thị xã, thành phố; giảm 06 BHXH cấp huyện; giảm 350 chức danh lãnh đạo cấp phòng. Bộ Tài chính đã ban hành 06 quyết định để kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các vụ, cục, tổng cục và tương đương; đồng thời, ban hành hàng chục quyết định để sắp xếp, tổ chức lại và giải thể các cơ quan thuế, kho bạc các cấp, qua đó, cắt giảm 85 chi cục thuế tại các cục thuế cấp tỉnh; giảm khoảng 185 đội thuế thuộc chi cục thuế cấp huyện, cắt giảm 06 kho bạc nhà nước cấp huyện.

- Ngày 09/12/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và thành lập thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, kỳ vọng sẽ tạo tiền đề quan trọng để hình thành khu đô thị sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh và phát triển Vùng kinh tế phía Nam.

- Nhiều địa phương đã triển khai thí điểm việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích ở các mức độ khác nhau. Trong năm 2020, trong cả nước đã có 19.954.467 hồ sơ được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích, trong đó, dịch vụ tiếp nhận hồ sơ là 3.990.983 lượt, dịch vụ trả kết quả là 15.963.574 lượt. Các địa phương có nhiều hồ sơ sử dụng dịch vụ bưu chính công ích là: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bình Dương, Đồng Nai, Thanh Hóa, Bà Rịa - Vũng Tàu,...

c) Cải cách thủ tục hành chính (TTHC):

- Việc ban hành các quy định về TTHC đã được các bộ, ngành Trung ương quan tâm và có sự kiểm soát chặt chẽ ngay từ các khâu dự thảo. Công tác thẩm định, đánh giá tác động được triển khai có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng TTHC sau khi ban hành, bảo đảm đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Trong năm 2020, Bộ Tư pháp đã thẩm định 464 TTHC tại 54 đề nghị xây dựng và dự án, dự thảo văn bản QPPL, qua đó, đã kiến nghị không quy định 12 thủ tục, sửa đổi 323 thủ tục và bổ sung 4 thủ tục. Bộ Tài chính đã thực hiện đánh giá tác động đối với 372 TTHC tại các dự thảo văn bản QPPL thuộc lĩnh vực thuế, chứng khoán, bảo hiểm, tài chính ngân hàng.

- Từ ngày 01/01/2020 - 19/12/2020, các bộ, ngành, địa phương đã rà soát, ban hành 2.530 quyết định công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý¹. Nhiều địa phương đã tích cực rà soát, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tăng tính liên thông giữa các cơ quan, đơn vị để nâng cao năng suất làm việc của công chức, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ TTHC. Các đơn vị thực hiện tốt trong năm 2020 là: Bến Tre, Đà Nẵng, Hải Phòng, Hà Nội, Thái Nguyên,... Việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông ngày càng được quan tâm; kết quả giải quyết hồ sơ đúng hạn tại đa số các địa phương đạt ở mức cao trên 95%. Triển khai Cơ chế một cửa quốc gia (NSW), đến đầu tháng 12/2020, có 202 TTHC của 13 bộ, ngành được triển khai chính thức, tăng 14 thủ tục so với năm 2019; tổng số

¹ Số liệu thống kê từ Cổng dịch vụ công quốc gia.

hồ sơ được xử lý trên Cổng thông tin một cửa quốc gia đạt trên 3,44 triệu bộ hồ sơ của hơn 42.700 doanh nghiệp tham gia. Các bộ, ngành, địa phương đang tích cực rà soát, tổng hợp, xác định quy mô khối lượng số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC; xây dựng, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong số hóa kết quả giải quyết TTHC để triển khai có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ về giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Việc vận hành Cổng dịch vụ công (DVC) quốc gia tiếp tục có nhiều kết quả tích cực. Các bộ, ngành, địa phương đã tăng cường cấu trúc lại quy trình TTHC để tích hợp vào Cổng DVC quốc gia; đẩy mạnh việc kết nối, thanh toán trực tuyến để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tính đến ngày 19/12/2020, đã có 2.666 TTHC cung cấp trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia (1.382 thủ tục của người dân, 1.441 thủ tục của doanh nghiệp); đã có trên 26.8 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái và 692.570 hồ sơ trực tuyến thực hiện qua Cổng DVC quốc gia.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

Chính phủ đã ban hành 07 nghị định để cụ thể hóa các quy định mới của Luật, góp phần hoàn thiện thể chế về quản lý công chức, viên chức, trong đó, các quy định mới đáng chú ý là:

- Công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức có nhiều đổi mới: Đối với công chức, theo quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, Chính phủ đã sửa đổi, bổ sung một số điều kiện về đăng ký dự tuyển công chức, đổi mới quy trình tuyển dụng công chức và các quy định mới về chế độ công chức tập sự,... Đối với viên chức, tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, Chính phủ đã quy định mới về tiêu chí phân loại viên chức; bổ sung thêm 01 hạng chức danh nghề nghiệp; quy định rõ hơn về điều kiện tuổi được dự tuyển viên chức đối với một số lĩnh vực đặc thù; đổi mới quy trình tuyển dụng và thực hiện chế độ tập sự đối với viên chức,... Các quy định về xác định vị trí việc làm của công chức và người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện.

- Cùng với đó, các quy định về đánh giá, xử lý kỷ luật cũng được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn: Về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm, tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, Chính phủ đã điều chỉnh một số quy định về tiêu chí, trình tự và thời điểm đánh giá, xếp loại. Về vấn đề xử lý kỷ luật, tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, Chính phủ đã quy định chi tiết về nguyên tắc xử lý kỷ luật là phải bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, nghiêm minh, đúng pháp luật; đồng thời, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm thân thể, tinh thần, danh dự, nhân phẩm trong quá trình xử lý kỷ luật.

đ) Cải cách tài chính công:

- Công tác quản lý, sử dụng tài sản công được các bộ, ngành, địa phương tăng cường theo dõi, rà soát, đánh giá và quản lý chặt chẽ nhằm sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều

nỗ lực để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch đề ra. Tính đến ngày 26/11/2020, theo thống kê, lũy kế thanh toán vốn kế hoạch từ đầu năm đến 31/10/2020 là 362.543,89 tỷ đồng, đạt 57.89% kế hoạch, Thủ tướng Chính phủ giao².

- Về thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, theo báo cáo, tính đến hết tháng 11/2020, đã có thêm 07 doanh nghiệp được phê duyệt phương án cổ phần hóa. Lũy kế giai đoạn 2016 - tháng 11/2020, đã có 178 doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa với tổng giá trị doanh nghiệp là 443.503 tỷ đồng, trong đó giá trị vốn nhà nước là 207.116 tỷ đồng.

- Về tình hình thoái vốn, tính lũy kế tổng số thoái vốn từ năm 2016 - tháng 11/2020 là 25.749 tỷ đồng, thu về 173.103 tỷ đồng. Trong đó, thoái vốn nhà nước tại 103 đơn vị thuộc danh mục tại Quyết định số 1232/QĐ-TTg với giá trị 4.966 tỷ đồng, thu về 9.647 tỷ đồng (đạt 30% về số lượng và 8% về giá trị so với kế hoạch được phê duyệt); thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp ngoài danh mục tại Quyết định số 1232/QĐ-TTg với giá trị 3.785 tỷ đồng, thu về 110.392 tỷ đồng; các tập đoàn, tổng công ty nhà nước đã thực hiện thoái 16.996 tỷ đồng, thu về 53.063 tỷ đồng.

e) Hiện đại hóa hành chính:

- Xây dựng, hoàn thiện thể chế về ứng dụng công nghệ thông tin có nhiều bước tiến quan trọng: Chính phủ đã ban hành 03 nghị định quan trọng liên quan đến quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; công tác văn thư. Các quy định mới này là tiền đề tạo cơ sở pháp lý quan trọng, góp phần thúc đẩy quá trình xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử trong thời gian tới. Thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông đã triển khai xây dựng, thử nghiệm và chính thức khởi động Cổng dữ liệu quốc gia từ ngày 31/8/2020.; ban hành quy định về yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ký số, phần mềm kiểm tra chữ ký số, giúp hoàn thiện cơ sở pháp lý về các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với chữ ký số và nâng cao hiệu quả sử dụng, trao đổi văn bản điện tử trong thời gian tới.

- Phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước có nhiều đổi mới rõ nét: Việc triển khai có hiệu quả Trục liên thông văn bản quốc gia và Hệ thống thông tin phục vụ các cuộc họp, xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet) đang tác động tích cực đến hoạt động chỉ đạo, điều hành của các thành viên Chính phủ, góp phần giảm chi phí, thời gian xử lý công việc và nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức. Chính phủ đã chính thức vận hành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Từ Trung tâm này, các thành viên Chính phủ có thể theo dõi, kiểm tra được các hoạt động theo từng lĩnh vực do các bộ, ngành, địa phương quản lý thông qua dữ liệu số, hình ảnh trực quan, trực tuyến.

² Không bao gồm số vốn nước ngoài điều chỉnh giảm của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương nhưng chưa được TTg phân bổ lại là 8.801,2 tỷ đồng.

- Về xây dựng các cơ sở dữ liệu nền tảng phục vụ phát triển Chính phủ điện tử và Chính phủ số: Ngày 25/6/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 893/QĐ-TTg phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, với những đổi mới về cơ chế hoạt động, thiết kế đảm bảo kiến trúc thống nhất, phù hợp với các quy định mới. Tiếp tục hoàn thiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu Căn cước công dân, trong tháng 9/2020, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân nhằm thực hiện thu nhận và quản lý dữ liệu đăng ký Căn cước công dân tự động trên cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin. Bộ Tài nguyên và Môi trường đang khẩn trương nghiên cứu, triển khai các cách làm mới để đẩy nhanh tiến độ xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia để đưa vào sử dụng từ tháng 7/2021.

- Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực trong nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đồng thời, tích cực chỉ đạo tuyên truyền và triển khai các giải pháp hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Theo thống kê, tại các bộ, ngành Trung ương, đến ngày 15/12/2020, tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đạt 50.35%, trong đó, mức độ 3 đạt 15.53%, mức độ 4 đạt 34.83%. Tỷ lệ TTHC có phát sinh hồ sơ trực tuyến mức độ 3 và 4 là 68.49%, trong đó, mức độ 3 là 52.27%, mức độ 4 là 75.72%. Tại địa phương, tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 là 55.90%, trong đó mức độ 3 là 25.92%, mức độ 4 là 29.97%. Tỷ lệ TTHC có phát sinh hồ sơ trực tuyến mức độ 3 và 4 là 37.34%, trong đó, mức độ 3 là 38.10%, mức độ 4 là 36.68%.

3. Nhận xét, đánh giá chung

a) Ưu điểm:

- Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, thường xuyên của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ngay từ đầu năm, giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tác động tích cực đến hành động của chính quyền các cấp, góp phần từng bước nâng cao hiệu quả CCHC. Đã có sự đổi mới về chỉ đạo, điều hành, phương thức tổ chức hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong giai đoạn bùng phát dịch COVID - 19, trên cơ sở khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cơ quan hành chính các cấp.

- Các bộ, ngành, địa phương thường xuyên chia sẻ, học tập lẫn nhau, giúp cho nhiều sáng kiến, giải pháp hay về CCHC không ngừng được thí điểm, nhân rộng lan tỏa ra đến nhiều vùng, miền trên cả nước.

- Các nhiệm vụ CCHC đã được các bộ, ngành, địa phương triển khai nghiêm túc theo kế hoạch. Việc đẩy mạnh tuyên truyền, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin của các bộ, địa phương đã mang lại chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp; nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

b) Nhược điểm:

- Tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết vẫn tồn tại kéo dài nhiều năm chưa được giải quyết dứt điểm và có dấu hiệu tăng lên. Vẫn tồn tại một số văn bản có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn gây khó khăn trong quá trình thực hiện, đặc biệt là giữa các quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng và đất đai. Việc xử lý văn bản trái pháp luật ở một số nơi còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

- Một số bộ, địa phương chưa hoàn thành việc xây dựng và kết nối Hệ thống thông tin báo cáo thuộc phạm vi quản lý với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; Thông tư quy định chế độ báo cáo của một số bộ chưa đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa báo cáo theo quy định của Chính phủ.

- Tình trạng trễ hẹn trong giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ vẫn còn xảy ra ở một số lĩnh vực trọng tâm, như: Đất đai, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội.

- Việc thực hiện thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp còn chậm so với yêu cầu. Còn tình trạng doanh nghiệp, sau khi cổ phần hóa, chưa tuân thủ quy định về đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán, quản trị doanh nghiệp chưa được cải thiện nhiều. Cơ chế phối hợp giữa Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp với các bộ, ngành, địa phương và các tập đoàn, tổng công ty còn bất cập, hiệu quả chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2021

1. Các bộ, ngành, địa phương ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2021 trên cơ sở bám sát các chủ trương của Đảng và quy định của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về từng nội dung, lĩnh vực CCHC. Các bộ, ngành, địa phương tích cực đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo điều hành CCHC, gắn với việc nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện từng nhiệm vụ CCHC được giao. Ưu tiên nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp chịu tác động trực tiếp bởi dịch bệnh Covid-19 để phục hồi, ổn định sản xuất kinh doanh.

2. Bộ Nội vụ khẩn trương hoàn thiện dự thảo Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; chuẩn bị nội dung và phối hợp với Văn phòng Chính phủ tham mưu cho Chính phủ tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP.

3. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Các bộ, cơ quan Trung ương đẩy nhanh tiến độ xây dựng các văn bản quy định chi tiết theo nhiệm vụ được giao, không để phát sinh nợ đọng mới.

4. Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân; tăng cường thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP; quán triệt thực hiện có hiệu quả các gói giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC qua các hình thức trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích.

5. Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định mới của Chính phủ về sắp xếp tổ chức bộ máy và quy định về quản lý công chức, viên chức; các bộ, ngành, địa phương thường xuyên rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian và gắn kết chặt chẽ với thực hiện chính sách tinh giản biên chế; tổ chức thực hiện tốt công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, đảm bảo đúng với điều kiện, tiêu chuẩn của vị trí việc làm được phê duyệt.

6. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan xây dựng, hoàn thiện Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 17/3/2020. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn theo lộ trình đã được phê duyệt.

7. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số theo quy định tại Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp để khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2020. Bộ Nội vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, CCHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trọng Thừa